MÔN: TIẾNG ANH – LỚP 3 (SÁCH GLOBAL SUCCESS)

UNIT 6: OUR SCHOOL

Phiếu bài tập ôn luyện kỹ năng • Thời gian làm bài: 20 phút

Họ và tên:	Lớp: 3.....	Điểm: .....

PART 1: VOCABULARY – Look and write (Nhìn gợi ý và viết từ tiếng Anh đúng)

Nghĩa tiếng Việt	Gợi ý & Đáp án
1. Trường học	s _ _ _ _ l _____
2. Lớp học	c _ _ _ s r _ _ m _____
3. Thư viện	l _ b _ _ r y _____
4. Sân chơi	p _ _ y g _ _ _ n d _____
5. Phòng máy tính	c _ m p _ t _ r r _ _ m _____
6. Phòng mỹ thuật	a _ t r _ _ m _____
7. Phòng âm nhạc	m _ s _ c r _ _ m _____
8. Phòng thể chất	g _ m _____

PART 2: GRAMMAR – Choose the correct answer (Chọn đáp án đúng A, B hoặc C)

1. Is this _____ school? – Yes, it is.
   A. you **B.** your **C.** I

2. _____ go to the library! – OK, let's go.
   A. Let **B.** Let's **C.** Is

3. Is that our playground? – No, it _____.
   A. is **B.** isn't **C.** aren't

4. Let's go to the _____. I want to read books.
   A. library **B.** playground **C.** music room

5. Is _____ your classroom? – Yes, it is. It's big and new.
   A. these **B.** those **C.** that

LIVEWORKSHEETS

PART 3: READING – Read and tick (✓) True or False (Đọc đoạn văn và đánh dấu ✓)

> Hi, my name is Minh. This is my school. It is big and nice. Look! That is my classroom. It is new. And that is the library. It is quiet. Let's go to the playground. We like playing football and skipping there. I love my school very much.

Statements (Câu phát biểu)	True (Đúng)	False (Sai)
1. Minh's school is small and old.	☐	☐
2. His classroom is new.	☐	☐
3. The library is quiet.	☐	☐
4. They like reading books in the playground.	☐	☐

PART 4: WRITING – Reorder the words (Sắp xếp các từ thành câu hoàn chỉnh)

1. our / Is / school / this / ?

_____

2. go / the / Let's / to / art room / .

_____

3. isn't / No, / it / .

_____

4. your / that / Is / computer room / ?

_____

5. to / go / Let's / the / gym / .

_____

LIVEWORKSHEETS